

Bản án số 143/2023/HS-ST
Ngày 20 tháng 9 năm 2023

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC L, TỈNH BẠC L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Công Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Bằng Phi – Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L.

2. Ông Lê Trường Hận – Bí thư Đảng ủy xã Hiệp Thành, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị ThA Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Bạc L xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bành Văn T** (tên gọi khác: Tỹ), sinh ngày 29/12/1963, tại Bạc L; Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Số 09, Khóm 3, Phường 3, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Hoa. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Buôn bán. Con ông Bành Huấn, sinh năm 1934 và bà Châu Nguyệt Chi, sinh năm 1941. Vợ: Trần ThA Hồng, sinh năm 1971 (đã chết). Có 01 người con sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 04/02/2021, Công an thành phố Bạc L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu*” với số tiền 4.000.000 đồng, đã chấp hành nộp phạt xong; Ngày 07/12/2022, Công an thành phố Bạc L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu*”

với số tiền 2.000.000 đồng, đã chấp hành nộp phạt xong; Bị khởi tố bị can ngày 06/4/2023 và cho tại ngoại đến nay. (Có mặt).

- Bị hại: Em **Lý Nguyễn Thùy A**, sinh ngày 03/02/2011. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Tường 2, xã Hưng Phú, huyện Phước Long, tỉnh Bạc L. Chỗ ở hiện nay: Nhà trọ số 309 Khóm 8, Phường 1, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L. (vắng mặt do có đơn xin vắng mặt)

- Người đại diện hợp pháp của em Lý Nguyễn Thùy A: bà **Nguyễn Thị Diễm N**. sinh năm 1991. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Tường 2, xã Hưng Phú, huyện Phước Long, tỉnh Bạc L. Chỗ ở hiện nay: Nhà trọ số 309 Khóm 8, Phường 1, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L. (vắng mặt do có đơn xin vắng mặt)

- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của em Thùy A: bà **Trần Thị Hằng N**
– Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc L. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau: Vào các ngày 26/9/2022 và ngày 29/9/2022, tại tiệm tạp hoá thuộc địa chỉ Số 09, Khóm 3, Phường 3, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L, bị cáo **Bành Văn T** có hành vi nhiều lần dùng tay sờ, bóp vào phần ngực của cháu Lý Nguyễn Thùy A, sinh ngày 03/02/2011, không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi tình dục khác. Tại thời điểm thực hiện hành vi dâm ô cháu Lý Nguyễn Thùy A chưa đủ 16 tuổi.

Tại Cáo trạng số 117/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L đã truy tố bị cáo **Bành Văn T** về tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm không thay đổi so với bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo **Bành Văn T** phạm tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 146; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Bành Văn T** mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đã thoả thuận và bị cáo **Bành Văn T** đã bồi thường xong số tiền 20.000.000 đồng

Tại phiên tòa bị cáo Bành Văn T thừa nhận hành vi phạm tội N cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo xin được hưởng án treo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cho rằng: Bị cáo Bành Văn T đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm cơ thể, mà bị cáo lại xâm phạm là trẻ em, đây là hành vi bị lên án, nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, không có yêu cầu gì thêm về phân trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được traA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Bành Văn T đều thừa nhận: Cháu Lý Nguyễn Thuỳ A, sinh ngày 03/02/2011, cùng gia đình thuê trọ tại Khóm 8, Phường 1, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L. Trong thời gian sinh sống tại đây, cháu Thuỳ A thường xuyên đến mua hàng tại tiệm tạp hoá của bị cáo Bành Văn T, số 09, đường Ngô Gia Tự, Khóm 3, Phường 3, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L. Qua nhiều lần tiếp xúc, bị cáo T đã có hành vi sờ, bóp cơ thể cháu Thuỳ A để thoả mãn dục vọng bản thân, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 26/9/2022, cháu Thuỳ A đến tiệm tạp hoá của bị cáo T để mua hàng, sau đó cháu Thuỳ A trả tiền và đứng chờ để bị cáo T trả lại tiền thừa. Lúc này, bị cáo T quan sát xung quA thấy không có ai nên đã dùng tay phải đưa số tiền thừa, còn tay trái sờ, bóp vào phần ngực bên trái phía ngoài áo thì bị cháu Thuỳ A gạt tay ra, yêu cầu trả lại tiền thừa rồi ra về.

- Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 29/9/2022, cháu Thuỳ A đến mua hàng thì bị cáo T tiếp tục thực hiện hành vi dùng tay sờ, bóp vào phần ngực bên trái tương tự N lần thứ nhất. Cháu Thuỳ A khóc và chạy về kể cho mẹ ruột là chị Nguyễn Thị Diễm N toàn bộ sự việc. Do bức xúc trước hành vi của bị cáo T nên chị N đến Công an Phường 3, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L để trình báo.

Hành vi của bị cáo Bành Văn T nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại Điều 146 Bộ luật Hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo T đã nhiều lần dùng tay trái sờ, bóp vào phần ngực bên trái phía ngoài áo của cháu Thùy A. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Bành Văn T nêu trên đã cấu thành tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Bành Văn T là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[4] *Xét tính chất, hành vi phạm tội:* Bị cáo Bành Văn T là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi và đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, Nng bị cáo đã thực hiện hành vi sờ, bóp vào ngực của cháu Thùy A trong khi cháu Thùy A chưa đủ 16 tuổi, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp ảnh hưởng lớn đến sự phát triển bình thường của trẻ em, có thể gây ảnh hưởng đến tâm, sinh lý của trẻ em về sau.

Ngoài ra, đối với việc cháu Lý Nguyễn Thùy A trình bày bị cáo T còn nhiều lần khác thực hiện hành vi dâm ô với cháu Thùy A, Nng bị cáo T không thừa nhận, đồng thời không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn gây bức xúc trong nhân dân, ảnh hưởng tâm, sinh lý của trẻ em. Do đó cần có mức án tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo T đơn chiếc, có vợ là bà Trần ThA Hồng (đã chết), hiện tại bị cáo T là lao động chính trong gia đình để nuôi một người con sinh năm 2007 đang đi học. Xét thấy, bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Bành Văn T và đại diện bị hại bà Lý Nguyễn Thùy A đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 20.000.000 đồng và không đặt ra gì thêm về phần trách nhiệm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Bành Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bành Văn T phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 146; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bành Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Bành Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án xử công khai, bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc L;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc L;
- VKSND thành phố Bạc L;
- CQ Điều tra thành phố Bạc L;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc L;
- Bị cáo; Bị hại và Người ĐDPL bị hại;
- Người BVQ&LIHP cho bị hại;
- Lưu.

Bùi Công Bằng